

Số: 23/2021/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 25 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

+ **Chị Lưu Thị Hồng T, sinh 1994.** Địa chỉ: quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

+ **Anh Đỗ Quang Đ, sinh 1989.** Địa chỉ: quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Đỗ Quang Đ và chị Lưu Thị Hồng T kết hôn năm 2018 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Trong quá trình chung sống, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay, anh chị cùng xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng và đề nghị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về Con chung: Anh chị có một con chung là cháu Đỗ Quang P, sinh ngày 01/10/2018. Anh chị thỏa thuận, chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu P và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

[3] Tài sản chung - Vay nợ: Không có.

[4] Lệ phí: Chị T tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Quang Đ và chị Lưu Thị Hồng T thuận tình ly hôn.

Con chung: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Quang P, sinh ngày 01/10/2018. Chị T không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

Tài sản chung - Vay nợ: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo biên lai số 0021170 ngày 15/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị T đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- UBND phường Trần Nguyên Hãn,
quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(Số: 31/2018);
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị An